

Phiếu bài tập cuối tuần 2

Môn: Toán

1. Tính

$$\frac{3}{5} + \frac{2}{3} \quad \frac{12}{5} - 2 \quad \frac{3}{5} \times \frac{2}{3} \quad \frac{3}{5} : 4$$

1. Tính giá trị biểu thức

$$\frac{3}{5} \times \frac{2}{3} : \frac{1}{2} \quad \frac{2}{3} \times \frac{1}{2} + \frac{1}{3} \quad \left[\frac{5}{7} - \frac{2}{5} \right] : \frac{11}{7}$$

2. Chuyển hỗn số thành phân số

$$15 \frac{1}{3} ; \quad 205 \frac{5}{30} ; \quad 42 \frac{14}{15}$$

3. Chuyển phân số thành hỗn số

$$\frac{37}{6} ; \quad \frac{12}{5} ; \quad \frac{108}{9}$$

4. Giá sách của bạn Yến gồm có sách giáo khoa và sách đọc thêm. Đọc thêm, còn lại là 12 quyển sách giáo khoa. Hỏi bạn Yến có mấy thêm?

$\frac{1}{3}$ số sách là sách quyển sách đọc

Môn: Tiếng Việt

1. Đánh dấu x vào trước nhóm từ không đồng nghĩa:

- vui vẻ, phấn khởi, mừng rì.
- xây dựng, kiến thiết, kiến tạo, kiến nghị.
- tựu trường, khai giảng, khai trường.
- năm châu, hoàn cầu, trái đất, địa cầu.

2. Nói câu với từ phù hợp, điền vào chỗ trống trong câu:

1. Mùa thu, trời cao và	a) xanh xao
2. Sau cơn mưa, đồng cỏ càng, mượt mà.	b) xanh non
3. Da chị càng ngày càng	c) xanh ngắt

3. Khoanh tròn vào từ không đồng nghĩa với các từ trong mỗi nhóm dưới đây:

- a) Tổ quốc, quốc thể, đất nước, giang sơn.
 b) quê hương, quê mẹ, quê quán, làng quê.
 c) long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.

4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu ở đoạn văn sau:

Đêm trăng, biển yên tĩnh . Trong vùng biển Trường Sa, tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo . Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi sáo.

Phiếu bài tập cuối tuần 3

Môn : Toán

1. Chuyển các hỗn số sau thành phân số

$$3 \frac{2}{5} ; 2 \frac{4}{9} ; 7 \frac{3}{8} ; 15 \frac{1}{10}$$

Điền dấu (>, <, =) vào chỗ chấm:

a, $3 \frac{5}{9} \dots 2 \frac{7}{9}$

b, $5 \frac{4}{10} \dots 5 \frac{2}{5}$

c, $1 \frac{2}{3} \dots 1 \frac{3}{5}$

d, $4 \frac{1}{8} \dots 3 \frac{3}{4}$

2. Tính

a, $1 \frac{1}{3} + 2 \frac{1}{2}$

b, $4 \frac{2}{5} - 1 \frac{1}{10}$

c, $3 \frac{1}{2} \times 1 \frac{1}{7}$

d, $4 \frac{1}{6} : 2 \frac{1}{3}$

2. Bắc lái xe ô tô, 3 giờ đầu, mỗi giờ chạy được 62 km, 4 giờ sau, mỗi giờ chạy được 55 km. Hỏi trung bình mỗi giờ Bắc lái xe chạy được bao nhiêu km?
3. Trung bình cộng của hai số là 46. Nếu viết thêm chữ số 4 vào bên phải số thứ nhất thì được số thứ hai. Tìm hai số đó?

Môn: Tiếng Việt

1. Tìm từ đồng nghĩa với từ " cho ":

.....

2. Tìm từ đồng nghĩa với từ " đen " dùng để nói về:

a. Con mèo là: c. Con ngựa là:

b. Con chó là: d. Đôi mắt là :

3. Dùng dấu gạch chéo để tách các từ trong hai câu sau:

Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ, sực
nức bốc lên.

**4. Xác định trạng ngữ (TN), chủ ngữ (CN), vị ngữ (VN) trong mỗi câu của đoạn
văn sau:**

Cáo mời Sếu đến ăn bữa trưa và bày canh ra. Với cái mỏ dài của mình, Sếu chẳng
ăn được chút gì. Cáo một mình chén sạch. Hôm sau, Sếu mời Cáo đến chơi và dọn bữa
ăn trong một cái bình cổ dài. Cáo không sao thò mõm vào bình để ăn. Sếu vươn cái cổ
dài thò mỏ vào bình và một mình ăn no.

Phiếu bài tập cuối tuần 4

Môn : Toán

1. An và Bình có 33 viên bi . Biết $\frac{1}{3}$ rằng số bi của $\frac{2}{5}$ An bằng số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

- Mỗi giờ xe ô tô chạy nhanh hơn xe đạp 46 km. Biết rằng xe ô tô chạy nhanh gấp 5 lần xe đạp. Hỏi xe chạy được bao nhiêu km trong một giờ?
- Ba bạn Hồng , Hoa, Lan có tất cả 134 cái bưu ảnh. Biết rằng số bưu ảnh của Hoa nhiều hơn Hồng 14 chiếc song lại kém Lan 16 chiếc. Tính số bưu ảnh của mỗi bạn?
- Một đội công nhân kĩ thuật tính rằng muốn tiện 6 cái bánh xe phải mất 4 giờ. Hỏi muốn tiện 1260 bánh xe kiểu ấy thì phải mất bao nhiêu ngày công lao động, biết rằng mỗi ngày công lao động gồm 8 giờ?
- Để đánh máy vi tính một bản thảo xong trong 12 ngày thì mỗi ngày phải đánh được 10 trang. Muốn đánh bản thảo đó xong trong 8 ngày thì mỗi ngày phải đánh được bao nhiêu trang?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:

- Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.
- No đòn, đôi góp
- Cá lớn nuốt cá bé
- Bán anh em xa, mua láng giềng gần

2. Tìm từ trái nghĩa chỉ:

- Sự trái ngược về trí tuệ:
- Sự trái ngược về thời gian:

3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu của đoạn văn sau:

" Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô".

Phiếu bài tập cuối tuần 5

Môn : Toán

1. Điền số hoặc phân số thích hợp vào chỗ chấm

$15\text{mm} = \dots \text{cm}$

$2\text{m } 47\text{mm} = \dots \text{mm}$

$4575\text{m} = \dots \text{km } \dots \text{m}$

$6\text{mm} = \dots \text{cm}$

$9 \text{ tạ } 2 \text{ kg} = \dots \text{kg}$

$37054\text{mm} = \dots \text{m } \dots \text{mm}$

$5\text{m} 2\text{dm} = \dots \text{dm}$

$8\text{dam}^2 4\text{m}^2 = \dots \text{m}^2$

$5687\text{kg} = \dots \text{tấn } \dots \text{kg}$

$3 \text{ tấn } 6 \text{ tạ} = \dots \text{tạ}$

$7\text{km } 5\text{m} = \dots \text{m}$

$4087\text{g} = \dots \text{kg } \dots \text{g}$

$4\text{km}^2 62\text{ha} = \dots \text{m}^2$

$8 \text{ tấn } 6\text{kg} = \dots \text{kg}$

$6434\text{dam}^2 = \dots \text{ha } \dots \text{m}^2$

$7\text{km}^2 6\text{m}^2 = \dots \text{m}^2$

$7\text{yến } 16\text{g} = \dots \text{g}$

$834\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2 \dots \text{mm}^2$

2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$7\text{tạ} + 26 \text{ kg} = \dots \text{g}$

$9 \text{ km} - 3 \text{ hm} = \dots \text{dam}$

$5 \text{ tấn} : 2 \text{ tạ} = \dots$

$6\text{m} : 3 \text{ dm} = \dots$

$7\text{dm}^2 + 42 \text{ mm}^2 = \dots \text{mm}^2$

$8\text{m} : 2\text{m} = \dots$

$4 \text{ ha} - 25 \text{ dam}^2 = \dots \text{dam}^2$

$7\text{mm} \times 8\text{mm} = \dots$

3. Biết rằng cứ 3 thùng mật ong đựng được 27 l . Trong kho có 12 thùng, ngoài cửa hàng có 5 thùng. Hỏi tất cả có bao nhiêu lít mật ong?

4. Hiện nay anh 13 tuổi và em 3 tuổi. Hỏi sau bao nhiêu năm nữa thì tuổi anh sẽ gấp 3 lần tuổi em?

5. Một vườn trẻ dự trữ gạo cho 120 em bé ăn trong 20 ngày. Nay có thêm một số em nên số ngày ăn bị giảm đi 4 ngày. Hỏi có thêm bao nhiêu em mới vào?

Môn : Tiếng Việt

1. a) **Tìm những từ có tiếng bình với nghĩa là không có chiến tranh.**

.....

b) **Đặt câu với một từ vừa tìm được:**

.....

2. **Tìm từ đồng âm trong các câu sau:**

a_ Con ngựa đá con chó đá.

b_ Chị Ba có nhà mặt đường, buôn bán đường, chào khách ngọt như đường.

3. Nói mỗi câu ở cột A với nghĩa của từ " đông " ở cột B cho phù hợp.

A
a. Cửa không ngon nhà đông con cũng hết.
b. Thịt để trong tủ lạnh đã đông lại rồi.
c. Con đặng đông vừa trông vừa chạy.
d. Đông qua xuân tới, cây lại nở hoa.

B
- "đông" là một từ chỉ phương hướng, ngược với hướng tây.
- " đông" là trạng thái chất lỏng chuyển sang chất rắn.
- " đông " là từ chỉ số lượng nhiều.
- "đông" chỉ một mùa trong năm, sau mùa thu.

4. Đặt câu để từ hay được sử dụng với các nghĩa :

- giỏi : →
- biết : →
- hoặc : →
- thường xuyên : →
-

Phiếu bài tập cuối tuần 6

Môn : Toán

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

- 28 cm = mm 312m =dm 3000cm =m 730cm =dam
 105dm =cm 15km = m 4500m = hm 18000m = km
 7m 25 cm = cm 165 dm = m dm
 2km 58 m = m 2080 m = km m

2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

- 21 yến = kg 320 kg = yến

$130 \text{ tạ} = \dots\dots\dots \text{ kg}$

$4600 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ tạ}$

$44 \text{ tấn} = \dots\dots\dots \text{ kg}$

$19000 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ tấn}$

$3 \text{ kg } 125 \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ g}$

$1256 \text{ g} = \dots\dots \text{ kg } \dots\dots \text{ g}$

$2 \text{ kg } 50 \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ g}$

$6005 \text{ g} = \dots\dots \text{ kg } \dots\dots \text{ g}$

3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

$8 \text{ dam}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$

$300 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ dam}^2$

$20 \text{ hm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dam}^2$

$2100 \text{ dam}^2 = \dots\dots\dots \text{ hm}^2$

$5 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ mm}^2$

$900 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$

4. Hai cha con có tất cả 53 tuổi. Biết rằng lúc cha 27 tuổi mới sinh con. Tính tuổi của mỗi người ?

5. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\frac{7}{19} \times \frac{1}{3} + \frac{7}{19} \times \frac{2}{3}$$

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: thật thà, giỏi giang, cứng cái, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhẩu, đoàn kết, khôn ngoan.

2. Phát hiện từ đồng âm và giải nghĩa các từ đồng âm trong các câu sau:

- a) Năm nay, em học lớp 5.
- b) Thấy bông hoa đẹp, nó vui mừng hoa chân múa tay rối rít.
- c) Cái giá sách này giá bao nhiêu tiền?
- d) Xe đang chờ hàng tấn đường trên đường quốc lộ.

3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:

- a, Trong buổi lao động, lớp em đã trồng cây và tưới nước.
- b, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.

c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.

4. Chuyển các câu sau thành câu hỏi, câu cảm:

a. Tú rất mê sách.

b. Trời sáng.

c. Đường lên dốc rất trơn.

Phiếu bài tập cuối tuần 7

Môn : Toán

1. Viết các phân số thập phân sau dưới dạng số thập phân

$$\frac{24}{10} ; \frac{225}{100} ; \frac{6453}{1000} ; \frac{25789}{10000}$$

2. Viết các hỗn số sau dưới dạng số thập phân :

a, $1 \frac{9}{10}$; $2 \frac{66}{100}$; $3 \frac{72}{100}$; $4 \frac{999}{1000}$

b, $8 \frac{2}{10}$; $36 \frac{23}{100}$; $54 \frac{7}{100}$; $12 \frac{254}{1000}$

3. Viết số thập phân có :

a, Năm mươi tư đơn vị, bảy mươi sáu phần trăm.

b, Bốn mươi hai đơn vị, năm trăm sáu mươi hai phần nghìn.

c, Mười đơn vị, một trăm linh một phần nghìn.

4. Xác định hàng của mỗi chữ số trong các số thập phân sau :

62,568 ; 197,34 ; 82,206 ; 1954,112 ; 2006,304 ; 931,08

Mẫu : Số 62,568 gồm 6 chục, 2 đơn vị, 5 phần mười, 6 phần trăm và 8 phần nghìn.

5*. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Nếu kéo dài mỗi chiều thêm 4 cm thì được hình chữ nhật mới có chu vi bằng 128 cm. Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu?

Môn : Tiếng Việt

1. Đặt cho mỗi nghĩa sau đây của từ " đầu " một câu tương ứng :

- a, Bộ phận trên cùng của người , có chứa bộ não.
- b, Vị trí ngoài cùng của một số đồ vật.
- c, Vị trí trước hết của một khoảng không gian.
- d, Thời điểm trước hết của một khoảng thời gian.

2. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau :

- a, Tảng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông.
- b, Sáng nay, ba đi làm còn mẹ đi chợ.
- c, Hôm qua, buổi chiều, Lan không đến trường.
- d, Tre cùng ta làm ăn, tre lại cùng ta đánh giặc.

3. Tả cảnh đẹp ở Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách đã viết :

" Thoắt cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nàn với những bông lay ơn màu đen nhung hiếm quý. "

Em có nhận xét gì về cách dùng từ, đặt câu ở đoạn văn trên ? Nêu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu đó ?

Phiếu bài tập cuối tuần 8

Môn : Toán

1. Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn :

- a, 9,725 ; 7,925 ; 9,752 ; 9,75
- b, 86,077 ; 86,707 ; 87,67 ; 86,77
- c,

$$\frac{3}{2} ; 2 ; \frac{5}{4} ; \frac{9}{4} ; 2,2$$

- 2. a) Tìm số thập phân x có một chữ số ở phần thập phân sao cho : $8 < x < 9$
- b) Tìm số thập phân x có hai chữ số ở phần thập phân sao cho : $0,1 < x < 0,2$
- c) Tìm hai số tự nhiên liên tiếp x, y sao cho : $x < 19,54 < y$

3. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

4 m 25 cm = m

9 dm 8cm 5 mm = dm

12m 8dm = m

2 m 6 dm 3 cm = m

26 m 8 cm =m

4 dm 4 mm = dm

248 dm = m

3561 m = km

36 dm = m

542 m = km

5 dm = m

9 m = km

4. Có tất cả 18 quả táo, cam, xoài. Số quả cam bằng $\frac{1}{2}$ số quả táo. Số quả xoài gấp 3 lần số quả cam. Tính số quả táo?

5. 12 người làm xong một công việc trong 4 ngày. Hỏi 16 người làm xong công việc đó trong bao nhiêu ngày? (Biết mức làm của mỗi người như nhau).

Môn : Tiếng Việt

1. Xác định nghĩa của từ " quả " trong những cách dùng sau :

- a, Cây hồng rất sai quả.
- b, Mỗi người có một quả tim.
- c, Quả đất quay xung quanh mặt trời.

2. Với mỗi nghĩa dưới đây của một từ, em hãy đặt câu :

- Cân : - Dụng cụ đo khối lượng (cân là danh từ)
- Hoạt động đo khối lượng bằng cái cân.
- Có hai phía ngang bằng nhau, không lệch.

3. a, Tìm các từ tượng thanh :

- Chỉ tiếng nước chảy (M : róc rách)
- Chỉ tiếng gió thổi (M : rì rào)

b, Tìm các từ tượng hình :

- Gọi tả dáng dấp của một vật (M : chót vót)
- Gọi tả màu sắc (M : sặc sè)

4. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:

- a, Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập và tu dưỡng bản thân.

b, Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng và trò chuyện đến sáng.

Phiếu bài tập cuối tuần 9

Môn : Toán

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

$$\begin{aligned} \text{a) } 7,306\text{m} &= \dots \text{ m } \dots \text{ dm } \dots \text{ mm} \\ &= \dots \text{ m } \dots \text{ cm } \dots \text{ mm} \\ &= \dots \text{ m } \dots \text{ mm} \\ &= \dots \text{ mm} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 2,586 \text{ km} &= \dots \text{ km } \dots \text{ m} \\ &= \dots \text{ m} \\ 8,2 \text{ km} &= \dots \text{ km } \dots \text{ m} \\ &= \dots \text{ m} \end{aligned}$$

$$\text{b) } 1\text{kg } 275\text{g} = \dots \text{ kg}$$

$$3 \text{ kg } 45 \text{ g} = \dots \text{ kg}$$

$$12 \text{ kg } 5\text{g} = \dots \text{ kg}$$

$$6528 \text{ g} = \dots \text{ kg}$$

$$789 \text{ g} = \dots \text{ kg}$$

$$64 \text{ g} = \dots \text{ kg}$$

$$7 \text{ tấn } 125 \text{ kg} = \dots \text{ tấn}$$

$$2 \text{ tấn } 64 \text{ kg} = \dots \text{ tấn}$$

$$177 \text{ kg} = \dots \text{ tấn}$$

$$1 \text{ tấn } 3 \text{ tạ} = \dots \text{ tấn}$$

$$4 \text{ tạ} = \dots \text{ tấn}$$

$$4 \text{ yến} = \dots \text{ tấn}$$

$$\text{c) } 8,56 \text{ dm}^2 = \dots \text{ cm}^2$$

$$0,42 \text{ m}^2 = \dots \text{ dm}^2$$

$$2,5 \text{ km}^2 = \dots \text{ m}^2$$

$$1,8 \text{ ha} = \dots \text{ m}^2$$

$$0,001 \text{ ha} = \dots \text{ m}^2$$

$$80 \text{ dm}^2 = \dots \text{ m}^2$$

$$6,9 \text{ m}^2 = \dots \text{ m}^2 \dots \text{ dm}^2$$

$$2,7\text{dm}^2 = \dots \text{ dm}^2 \dots \text{ cm}^2$$

$$0,03 \text{ ha} = \dots \text{ m}^2$$

2. Một ô tô đi 54 km cần có 6l xăng. Hỏi ô tô đó đi hết quãng đường dài 216 km thì cần có bao nhiêu lít xăng?

3. Một vườn cây hình chữ nhật có chu vi bằng 0,48 km và chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài.

Tính diện tích vườn cây đó theo đơn vị là m^2 , ha ?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xác định các đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào:

" Năm nhuận ấy tôi lên tám. Đón vào ngày sinh nhật của tôi thì bố tôi mất việc ở nhà máy nước đá. Chuyện bố tôi mất việc cũng đơn giản thôi. Nó bắt nguồn từ người thợ quét vôi bị ngã xẹp Tây ở nhà máy mặng bằng tiếng Việt ngay cạnh cái bàn nguội của bố tôi, vì mấy giọt vôi bắn vào đôi giày của hắn. "

2. Chỉ ra bộ phận TN, CN, VN , hô ngữ trong 2 câu sau:

- Ngày mai, chúng ta phải đi học sớm để làm trực nhật, Hồng ạ.

- Minh ơi, bây giờ, ngoài đồng, người ta đã trảy lá ké rồi.
3. Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì?

" Con cò bay lả bay la
Lũy tre đầu xóm, cây đa giữa đồng
Con đò lá trúc qua sông
Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa "

Phiếu bài tập cuối tuần 10

Môn : Toán

1. Đặt tính rồi tính

a, $35,88 + 19,36$

$539,6 + 73,495$

b, $8,32 + 14,6 + 5,24$

$8,9 + 9,3 + 4,7 + 5$

$81,625 + 147,307$

$247,06 + 316,492$

$24,9 + 57,36 + 5,45$

$324,8 + 66,7 + 208,4$

2. Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a, $25,7 + 9,48 + 14,3$

c, $8,65 + 7,6 + 1,35 + 0,4$

e, $7,5 + 6,5 + 5,5 + 4,5 + 3,5 + 2,5$

b, $8,24 + 3,69 + 2,31$

d, $5,92 + 0,44 + 5,56 + 4,08$

3. Tìm số trung bình cộng của các số :

a, $26,45 ; 45,12 ; 12,43$

b, $12,7 ; 19,99 ; 45,24 ; 38,07$

4. Bốn bạn : Hiền, My, Hưng, Thịnh cân nặng lần lượt là : $33,2\text{kg} ; 35\text{kg} ; 31,55\text{kg} ; 36,25\text{kg}$. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

5. Có 3 thùng đựng dầu. Thùng thứ nhất có $10,5\text{l}$; thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 3l , số lít dầu ở thùng thứ ba bằng trung bình cộng của số lít dầu trong hai thùng đầu. Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu?

Môn: Tiếng Việt

1. Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Từ	Từ đồng nghĩa	Từ trái nghĩa
<i>siêng năng</i>		
<i>dòng cảm</i>		
<i>lạc quan</i>		
<i>bao la</i>		
<i>chậm chạp</i>		
<i>đoàn kết</i>		

2. Gạch dưới những bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?

- Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất.
- Hoa loa kèn mở rộng cánh, rung rinh dưới nước.
- Buổi sáng, nói cười, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

3. Chữa các dòng sau thành câu theo 2 cách : bỏ một từ hoặc thêm bộ phận CN - VN.

a) Khi mặt trời lên

→

b) Trên nền trời sạch bóng như được gội rửa

→

4. Dùng dấu gạch chéo (/) vạch ranh giới các từ trong 2 câu thơ sau:

" Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ
Đất anh hùng của thế kỉ hai mươi "

Phiếu bài tập cuối tuần 11

Môn : Toán

1. Đặt tính rồi tính

$$247,06 + 316,492$$

$$642,78 - 213,472$$

$$37,14 \times 82$$

$$152,47 + 93$$

$$100 - 9,99$$

$$0,524 \times 304$$

2. Tìm y

$$y : 15 - 34,87 = 52,21 + 6$$

$$76,22 - y \times 3 = 30,61 \times 2$$

3. Tính bằng cách thuận tiện:

$$60 - 26,75 - 13,25$$

$$38,25 - 18,25 + 21,64 - 11,64 + 9,93$$

$$45,28 + 52,17 - 15,28 - 12,17$$

$$(72,69 + 18,47) - (8,47 + 22,69)$$

4. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 36 cm, chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài được uốn từ một sợi dây thộp. Hỏi sợi dây thộp đó dài bao nhiêu mét?

5. Chu vi một hình tứ giác là 23,4m. Tổng độ dài cạnh 1, cạnh 2 và cạnh 3 là 18,9m. Tổng độ dài cạnh 2 và cạnh 3 là 11,7m. Tổng độ dài cạnh 3 và 4 là 9,9m. Tính độ dài mỗi cạnh.

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm đại từ xưng hô trong đoạn văn sau và nêu thái độ, tình cảm của người nói khi dùng:

Cai : - Hừm! Thằng nhỏ lại đây.....

..... Mở trời tạm cho chỉ.

(Trích bài " Lòng dân " - Nguyễn Văn Xe)

.....
.....

2. Tìm quan hệ từ trong những câu sau và nêu tác động của mỗi từ:

" Các em hết thấy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giờ nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy, gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam ".

.....
.....
.....

3. Xác định CN - VN trong mỗi câu sau :

a. Tiếng cá quẫy tồng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.

b. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.

c. Học quả là khó khăn, vất vả.

4. Hãy viết một đoạn văn tả hình dáng của mẹ em, trong đó có sử dụng quan hệ từ.

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Phiếu bài tập cuối tuần 12

Môn : Toán

1. Đặt tính rồi tính

$36,25 \times 24$

$604 \times 3,58$

$20,08 \times 400$

$74,64 \times 5,2$

$0,302 \times 4,6$

$70,05 \times 0,09$

2. Tính nhẩm

$112,4 \times 10$

$68,3 \times 100$

$4,351 \times 1000$

$112,4 \times 0,1$

$68,3 \times 0,01$

$4,351 \times 0,001$

3. Tính bằng cách thuận tiện :

$4,86 \times 0,25 \times 40$

$72,9 \times 99 + 72 + 0,9$

$0,125 \times 6,94 \times 80$

$0,8 \times 96 + 1,6 \times 2$

$96,28 \times 3,527 + 3,527 \times 3,72$

4. Một ô tô đi trong $\frac{1}{2}$ giờ được 21 km. Hỏi ô tô đó đi trong $1 \frac{1}{2}$ giờ được bao nhiêu km ?

Môn : Tiếng Việt

1. Chọn quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :

a, Những cái bút tôi không còn mới vẫn tốt.

b, Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh máy bay kịp cuộc hẹn ngày mai.

c, trời mưa to nước sông dâng cao.

d, cái áo ấy không đẹp nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

2. Đặt câu với mỗi cặp quan hệ từ sau :

Hễ thì

Bởi nên

Tuy nhưng

Dù nhưng

3. Hãy thay quan hệ từ trong từng câu sau bằng quan hệ từ khác để có câu đồng và xác định CN - VN trong mỗi câu:

a. Cây bị đổ nên gió thổi mạnh.

.....

b. Trời mưa và đường trơn.

.....

c. Bố mẹ sẽ thưởng cho em một hộp màu vẽ vì em học giỏi.

.....

d. Tuy nhà xa nhưng bạn Nam thường đi học muộn.

.....

e. Tôi khuyên Sơn vì nó không nghe.

.....

g. Minh cầm lái và cậu cầm lái.

.....

Phiếu bài tập cuối tuần 13

Môn : Toán

1. Tính

a, $173,44 : 32$

$112,56 : 28$

$155,9 : 15$

b, $372,96 : 3$

$857,5 : 35$

$431,25 : 125$

2. Tính nhẩm

1,2 : 10

4,6 : 1000

781,5 : 100

15,4 : 100

45,82 : 10

15632 : 1000

3. Một vườn cây hình chữ nhật có diện tích $789,25 \text{ m}^2$, chiều dài 38,5m. Người ta muốn rào xung quanh vườn và làm cửa vườn. Hỏi hàng rào xung quanh vườn dài bao nhiêu mét, biết cửa vườn rộng 3,2m?

4. Ba tấm vải dài 105m. Nếu cắt đi $\frac{1}{9}$ tấm vải thứ nhất, $\frac{3}{7}$ tấm vải thứ hai và $\frac{1}{3}$ tấm vải thứ ba thì phần còn lại của ba tấm vải bằng nhau. Hỏi mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét?

Môn : Tiếng Việt

1. Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để ghép 2 câu thành 1 câu :

a, Tên Dậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nép thuế thay.

.....

b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.

.....

c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

.....

2. Chỉ ra tác động của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :

a. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.

.....

b. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.

.....

c. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

.....

3. Cho các từ sau : nói đùa, rục rì, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:

a, Dựa vào cấu tạo từ (từ đơn, từ ghép, từ láy).

Từ đơn

Từ láy

Từ ghép

.....

b, Dựa vào từ loại (danh từ, động từ, tính từ).

Danh từ	Động từ	Tính từ
.....
.....

4. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) để tả hình dáng của một người mà yêu quý.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phiếu bài tập cuối tuần 14

Môn : Toán

1. Tính

$$\begin{array}{ccccc} 308 : 5,5 & 85 : 14 & 962 : 58 & 48 : 35 & 1041,3 : 267 \\ 1649 : 4,85 & 72 : 34 & 18 : 0,24 & 1118 : 17,2 & 3 : 1,5 \end{array}$$

2. Tính nhẩm

$$15,26 : 0,25 \quad 978,3 : 0,125 \quad 412 : 0,25 \quad 64,32 : 0,125$$

3. Tính theo 2 cách :

$$\text{a, } (36 + 24) : 0,6 \quad \text{b, } (99 - 66) : 0,33$$

4. Một tấm vải dài 36m. Lần đầu người ta cắt ra 16 mảnh vải, mỗi mảnh vải dài $1\frac{1}{5}$ m. Lần thứ hai người ta cắt được 6 mảnh vải dài như nhau thì vừa hết tấm vải. Hỏi mỗi mảnh vải cắt ra ở lần 2 dài bao nhiêu mét?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm DT, ĐT, TT trong đoạn thơ sau :

Bầy ong rong ruổi trăm miền

Rù rì đôi cánh nổi liền mùa hoa
Nổi rừng hoang với biển xa
Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào.

2. Gạch chân các quan hệ từ có trong đoạn văn sau :

Nam Phi là một nước nổi tiếng nhiều vàng, kim cương nhưng cũng nổi tiếng về nạn phân biệt chủng tộc. Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pác-thai.

3. Xác định CN - VN trong mỗi câu sau và xác định xem câu đó thuộc kiểu câu nào : Ai làm gì? Ai thế nào ? Ai là gì?

1. Đó là một buổi sáng đầu xuân. 2. Trời đẹp. 3. Gió nhẹ và hơi lạnh. 4. ánh nắng ban mai nhạt loãng rải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hoà sắc êm dịu.

Câu 1 kiểu câu:.....

Câu 2 kiểu câu:.....

Câu 3 kiểu câu:.....

Câu 4 kiểu câu:.....

4. a) Tìm 10 thành ngữ, tục ngữ nói về tình cảm anh em trong gia đình.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

b) Đặt câu với 1 trong số các thành ngữ, tục ngữ vừa tìm được:

.....

.....

Môn : Toán

1. Tính

a, $18,5 : 7,4$

$1,65 : 0,35$

$87,5 : 1,75$

$9,558 : 2,7$

$19,152 : 3,6$

$13,04 : 2,05$

2. Tìm x

a, $X \times 2,1 = 9,03$

b, $3,45 \times X = 9,66$

c, $X : 9,4 = 23,5$

d, $2,21 : X = 0,85$

3. Tìm tỉ số phần trăm của :

a, 25 và 40

1,6 và 80

0,4 và 3,2

0,3 và 0,96

b, $\frac{2}{4}$ và $\frac{3}{7}$

18 và $\frac{4}{5}$

4. a, Tìm 2% của 1000 kg

b, Tìm 15% của 36 m

c, Tìm 22% của 30 m²

d, Tìm 0,4% của 3 tấn.

5. Tổng số học sinh khối 5 của một trường Tiểu học là 200 học sinh. Điểm kiểm tra môn Toán cuối năm có : 60 học sinh đạt loại giỏi, 110 học sinh đạt loại khá, 29 học sinh đạt loại trung bình, 1 học sinh loại yếu. Hãy tính tỉ số phần trăm của số học sinh giỏi, số học sinh khá, số học sinh trung bình, số học sinh yếu so với tổng số học sinh khối 5 của trường đó?

Môn : Tiếng Việt

1, Tìm những thành ngữ, tục ngữ nói về cách nói năng của con người

.....

.....

.....

2. Từ " *thật thà* " trong câu dưới đây là DT, ĐT hay TT? Hãy chỉ rõ từ " *thật thà* " là bộ phận gì trong câu :

a, Chị Loan rất thật thà.

→

b, Tính thật thà của chị Loan khiến ai cũng mến.

→

c, Chị Loan ăn nói thật thà, dễ nghe.

→

d, Thật thà là phẩm chất đẹp đẽ của chị Loan.

→

3. Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :

a, Trong đêm tối mịt mùng, trên dòng sông mênh mông, chiếc xuồng của má Bảy chở thương binh lạng lẽ trôi.

b,

Phiếu bài tập cuối tuần 16

Ngo

ài đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng chân người chạy lộp nhộp.

Môn : Toán

1. Khối lớp 5 của một trường Tiểu học có 150 học sinh trong đó có 52% là học sinh gái. Hỏi khối lớp 5 của trường có bao nhiêu học sinh trai?

2. Khi trả bài kiểm tra môn Toán của lớp 5A, cô giáo nói: Số điểm 10 chiếm 25%, số điểm 9 nhiều hơn số điểm 10 là 6,25 %, như vậy có 18 bạn được điểm 10 hoặc điểm 9, tất cả số học sinh trong lớp đều nộp bài kiểm tra". Hỏi lớp 5A có bao nhiêu học sinh?

3. Cửa hàng bán một máy tính với giá 6.750.000 đồng. Tiền vốn để mua máy tính đó là 6000000 đồng. Hỏi khi bán một máy tính, cửa hàng được lãi bao nhiêu phần trăm?
4. Tiền lương mỗi tháng của một kĩ sư là 2.500.000 đồng, nhưng mỗi tháng người đó chỉ lĩnh 2.312.500 đồng, còn lại là số tiền nẹp vào quỹ bảo hiểm. Hỏi mỗi tháng người đó nẹp vào quỹ bảo hiểm bao nhiêu phần trăm tiền lương?
5. Một người bán 4 cái đồng hồ đeo tay cùng loại và được lãi tất cả là 120.000 đồng. Tính ra số tiền lãi đó bằng 20 % tiền vốn. Hỏi tiền vốn của mỗi cái đồng hồ là bao nhiêu đồng?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau :

Từ	Từ đồng nghĩa	Từ trái nghĩa
bé		
già		
sống		

2. Gạch 1 gạch dưới ĐT, gạch 2 gạch dưới TT trong đoạn thơ sau :

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp mái nhà gianh
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh
Người các ấp tung bùng ra chợ Tết
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon
Vài cụ già chống gậy bước lom khom
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ.

3. Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :

" Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh ".

Phiếu bài tập cuối tuần 17

Môn : Toán

1. Đặt tính và tính

$0,684 + 9,37$

$28,7 - 16,09$

$6,127 \times 3,4$

$8,169 : 3$

$275,34 + 87,9$

$60 - 9,34$

$5,24 \times 9$

$8,568 : 3,6$

2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$2,305\text{kg} = \dots\text{g}$

$428\text{ha} = \dots\text{km}^2$

$9\text{m} = \dots\text{km}$

$1\text{ tấn } 8\text{kg} = \dots\text{ tấn}$

$9,2\text{km} = \dots\text{ a}$

$3,25\text{km} = \dots\text{m}$

3. a) Tìm x là số tự nhiên bé nhất sao cho : $x > 10,25$

b) Tìm x là số tự nhiên lớn nhất sao cho: $x < 8,2$

4. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 20m và chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính chu vi và diện tích vườn hoa đó?

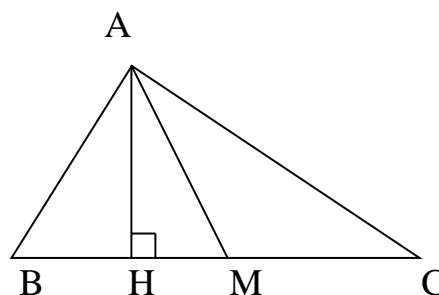
5. Một cửa hàng có 750 m vải. Buổi sáng bán được 10% số vải đó, buổi chiều bán được 18% số vải đó. Hỏi cả ngày hôm đó cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải?

6. Tam giác ABC (hình bên) có chiều cao

AH = 8cm . M là điểm ở chính giữa đáy BC.

a) AH là đường cao của những tam giác nào?

b) Tính đáy BC , biết diện tích tam giác AMC là 24 cm^2



Môn: Tiếng Việt

1. a) Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong đoạn thơ sau:

Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

Cánh cò bay lả rập rờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

b) Viết một đoạn văn ngắn (7, 8 câu) nói lên cảm nhận của em về những hình ảnh đẹp mà đoạn thơ trên gợi ra cho em.

2. a) Xác định TN – CN – VN trong mỗi câu dưới đây:

Trên quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi. Cây và hoa khắp miền đất nước về đây tụ hội , đâm chồi, phô sắc và toả ngát hương thơm.

b) Tìm DT - ĐT – TT có trong đoạn văn trên.

3. Tìm từ đồng nghĩa với từ “ nhanh” thuộc 2 loại:

- cùng có tiếng “ nhanh”
- không có tiếng “ nhanh”

4. Tìm câu trả lời cho bài hát đố:

Trăm thứ dầu, dầu gì không ai thấp?
Trăm thứ bắp, bắp gì không ai rang?
Trăm thứ than, than gì không ai quạt?
Trăm thứ bạc, bạc gì chẳng ai mua?

Mô

n :

Toá

n

Phiếu bài tập cuối tuần 18

1. Nước biển chứa 2,5% muối và mỗi lít nước biển cân nặng 1,026 kg. Hỏi cần phải làm bay hơi bao nhiêu lít nước biển để nhận được 513 kg muối?

2. Bán một cái quạt máy với giá 336000 đồng thì được lãi 12% so với tiền vốn. Tính tiền vốn của cái quạt máy đó.

3. Một người mua 600 cái bát. Khi chuyên chở đã có 69 cái bát bị vỡ. Mỗi cái bát còn lại người đó bán với giá 6000 đồng và được lãi 18% so với số tiền mua bát. Hỏi giá tiền mua mỗi tá bát là bao nhiêu đồng ?

4. Tính diện tích hình tam giác có:
- a, Độ dài đáy là $\frac{3}{4}$ m và chiều cao là $\frac{1}{2}$ m.
 - b, Độ dài đáy là $\frac{4}{5}$ m và chiều cao là $\frac{3}{5}$ dm.
5. Tính diện tích hình tam giác vuông có độ dài 2 cạnh góc vuông lần lượt là :
- a. 35 cm và 15 cm.
 - b. 3,5 m và 15 dm.

Môn : Tiếng Việt

1. Xác định bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu :

- a, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.
- b, Trong buổi lao động , lớp em đã trồng cây và tưới nước.
- c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.
- d, Năm nay, tỉnh Rạch Giá và tỉnh Long Xuyên được mùa lúa.

2. Trong những câu sau đây, câu nào là câu ghép? Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu:

- a) Ba em đi công tác về. → Câu
- b) Lớp trưởng hô nghiêm, cả lớp đứng dậy chào. → Câu
- c) Mặt trời mọc, sương tan dần. → Câu
- d) Năm nay, em học lớp 5. → Câu

3. Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong câu của bài tập 2.

4. Tìm từ cùng nghĩa chỉ màu đen để điền vào chỗ trống trong các từ dưới đây:

bảng , vải , gạo , đũa , mắt , ngựa
..... , chó